

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ khí - Động lực

Chuyên ngành: Ô tô máy kéo

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HỒ XUÂN NĂNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 04/11/1964

Nam ☒; Nữ ☐

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà A33, Khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Kỹ thuật ô tô và Năng lượng, Trường Đại học Phenikaa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0913.238.927

E-mail: nang.hoxuan@phenikaa-uni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 07/2017 đến nay: Giảng viên Trường Đại học Phenikaa;
- Từ tháng 07/2020 đến nay: Giảng viên Trường Đại học Phenikaa, Chủ tịch Hội đồng trường;
- Từ tháng 07/2017 đến tháng 07/2020: Giảng viên Trường Đại học Phenikaa, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Từ tháng 04/2018 đến nay: Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa;

- Từ tháng 8/2015 đến tháng 12/2016 là Chủ tịch HĐQT, từ tháng 12/2016 là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Phươg Hoàng Xanh A&A;
- Từ tháng 06/2014 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vicostone;
- Từ tháng 01/2005 đến tháng 12/2016: Giám đốc Công ty cổ phần đá ốp lát cao cấp Vinaconex, sau đó là Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vicostone (tiền thân là Công ty cổ phần đá ốp lát cao cấp Vinaconex);
- Từ tháng 07/2004 đến tháng 01/2005: Giám đốc Nhà máy đá ốp lát cao cấp Vinaconex (nay là CTCP Vicostone);
- Từ tháng 01/1999 đến tháng 07/2004: Chuyên viên, sau là Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty Vinaconex. Trong giai đoạn này, ứng viên là giảng viên thỉnh giảng Trường Đại học Hàng hải (nay là Trường Đại học Hàng hải Việt Nam) các năm học: 1999 - 2000; 2000 - 2001; 2001 - 2002 (tham gia giảng dạy đại học), hướng dẫn HVCH khoá 2003 - 2005;
- Từ tháng 01/1994 đến tháng 12/1998: Nghiên cứu viên tại Viện Công cụ và Cơ giới hoá nông nghiệp (sau đổi tên thành Viện Cơ điện nông nghiệp Việt Nam và hiện nay là Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch); hướng dẫn NCS, giảng dạy cho học viên của Viện Cơ điện nông nghiệp Việt Nam từ tháng 05/1993 đến tháng 10/1999; hướng dẫn đồ án tốt nghiệp và tham gia Hội đồng chấm tốt nghiệp cho sinh viên đại học tại: Bộ môn Cơ khí ô tô, Trường Đại học Giao thông vận tải (năm học 1993 - 1994); Khoa Cơ khí, Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội (năm học 1993 - 1994); Khoa Động cơ - Ô tô (nay là Viện Cơ khí động lực), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (năm học 1993 - 1994 và 1994 - 1995);
- Từ tháng 02/1992 đến tháng 12/1993: Giảng viên Khoa Động cơ - Ô tô (nay là Viện Cơ khí động lực), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Từ tháng 03/1987 đến tháng 12/1991: Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Chức vụ hiện nay: Giảng viên kiêm Chủ tịch Hội đồng trường, Tổng Giám đốc, Trường Đại học Phenikaa.

Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ tịch Hội đồng trường

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Phenikaa

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Phenikaa, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024.2218.0336

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (1999 - 2002)

8. Đã nghỉ hưu từ:

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Tốt nghiệp đại học Trường đại học Bách khoa Hà Nội tháng 5/1986, số văn bằng: A01660, ngành: Động cơ đốt trong, nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam;
- Được cấp bằng Tiến sĩ kỹ thuật năm 1992 theo hồ sơ bảo vệ luận án số 1281-92/NCS, số văn bằng: 1267, ngành: Cơ khí động lực, nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam;

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ngành

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Phenikaa**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS liên ngành: **Cơ khí - Động lực**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **HMT (Heat and Mass Transfer) - Truyền nhiệt, truyền chất trong động cơ đốt trong và thiết bị công nghiệp** (*mô phỏng và thực nghiệm quá trình thủy khí động lực học, dòng nhiều pha, quá trình truyền nhiệt và chất diễn ra trong động cơ nói riêng và trong công nghiệp nói chung*);
- **MAV (Mechantronics, Autonomous Vehicle) - Cơ điện tử, xe tự hành.**
- **UMS (Utilization, Material, Structure) - Khai thác, vận hành, vật liệu và kết cấu** (*nâng cao chất lượng động cơ sản xuất trong nước, nhiên liệu sinh học và năng lượng mới, vật liệu và kết cấu*);
- **KD (Kinetics, Dynamics) - Động học, động lực học liên hợp máy** (*ổn định động học, động lực học động cơ và liên hợp máy*).

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã tham gia hướng dẫn **02** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn chính **01** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã chủ trì hoàn thành: **01** đề tài NCKH cấp quốc gia, **01** đề tài NCKH cấp bộ, **02** đề tài nhánh thuộc đề tài NCKH cấp nhà nước, **02** đề tài/dự án cấp cơ sở, đang thực hiện **01** đề tài NCKH trọng điểm cấp cơ sở;
- Đã công bố **48** bài báo khoa học, trong đó có **09** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín và **03** bài báo khoa học đăng trên kỷ yếu hội thảo nằm trong danh mục Scopus;
- Đã được cấp **03** Bằng độc quyền sáng chế trong đó đã chuyển giao **02** sáng chế vào sản xuất công nghiệp với quy mô lớn và **01** sáng chế đã có sản phẩm ứng dụng vào cuộc sống.
- Số lượng sách đã xuất bản: **04**, trong đó **04** sách thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

15.1. Các hình thức khen thưởng tiêu biểu:

- Huân Chương Lao động:
 - ✓ Huân chương lao động hạng Nhất (giai đoạn 2016 - 2020) của Chủ tịch nước theo Quyết định số 1334/QĐ-CTN ngày 23/07/2021;

- ✓ Huân chương lao động hạng Nhì (giai đoạn 2008 - 2012) của Chủ tịch nước theo Quyết định số 1616/QĐ-CTN ngày 09/09/2013;
- ✓ Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước theo Quyết định số 20/2008/QĐ-CTN ngày 08/01/2008.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:
 - ✓ Bằng khen về việc đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2001 - 2003, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc, theo Quyết định số 1453 QĐ/TTg 20/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ;

15.2. Các danh hiệu thi đua tiêu biểu:

- ✓ Chiến sỹ thi đua toàn quốc năm 2011 (Quyết định 1348QĐ/TTg ngày 09/08/2011).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Với 14 năm 05 tháng tham gia đào tạo đại học và sau đại học, ứng viên tự đánh giá đạt các tiêu chuẩn của một nhà giáo, cụ thể như sau:

a. Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt

- Được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 12 năm 1999, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, có lập trường tư tưởng vững vàng, có bản lĩnh chính trị, không sợ khó và luôn sẵn sàng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao;
- Có lối sống lành mạnh, đúng mực;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của giảng viên, các quy định, quy chế về tổ chức và hoạt động của Nhà trường;
- Có chuyên môn, nghiệp vụ tốt và uy tín trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

b. Đã được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ

Ứng viên đã được đào tạo chính quy ở các bậc đào tạo, bao gồm:

- Tốt nghiệp đại học chính quy tập trung 5 năm (1981 - 1986) ngành Động cơ đốt trong tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Sau khi tốt nghiệp đại học năm 1986, được chuyển tiếp làm nghiên cứu sinh từ tháng 03/1987;
- Bảo vệ thành công và được cấp bằng tiến sĩ kỹ thuật, mã số: 1267, theo hồ sơ bảo vệ luận án số 1281-92/NCS của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Quá trình đào tạo trên đã giúp cho bản thân thực hiện tốt các nhiệm vụ về chuyên môn và nghiệp vụ được giao, cụ thể là:

- Từ tháng 02 năm 1992: được Bộ Giáo dục và Đào tạo phân công về làm cán bộ giảng dạy tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;

- Từ năm 1992 - 12/1993: là cán bộ giảng dạy của bộ môn Động cơ đốt trong, Khoa Động cơ - Ô tô (nay là Viện Cơ khí động lực), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, tham gia công tác giảng dạy, hướng dẫn sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Động cơ đốt trong;
- Từ tháng 01/1994 đến tháng 12/1998: Nghiên cứu viên (*Hợp đồng lao động không số của Viện Công cụ và Cơ giới hóa nông nghiệp và Ông Hồ Xuân Năng ký ngày 02/01/1994*) tại Viện Công cụ và Cơ giới hóa nông nghiệp (sau đổi thành Viện Cơ điện nông nghiệp Việt Nam và hiện nay là Viện Cơ điện nông nghiệp và Chế biến sau thu hoạch), là đơn vị có chức năng đào tạo sau đại học. Ứng viên đã tham gia đào tạo đại học và sau đại học, cụ thể:
 - ✓ Hướng dẫn hai nghiên cứu sinh tại Viện: (1) NCS Phạm Văn Ngân (1995-1999), đề tài: “Nghiên cứu máy phay lồng làm đất ruộng nước trồng lúa ở đồng bằng sông Cửu Long” (*Công văn số 5471/SDH ngày 12/08/1995 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thay đổi cán bộ hướng dẫn NCS*); (2) NCS Phạm Thanh Tâm (1994-1995), đề tài: “Nghiên cứu sử dụng máy kéo bánh bơm cỡ 1,4 tấn liên hợp với bánh lồng làm việc ở ruộng nước” (*Công văn số 3272/SDH ngày 19/05/1995 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thay đổi tên đề tài luận án và cán bộ hướng dẫn NCS; Quyết định số 1203/QĐ-SDH ngày 11/05/1994 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc công nhận NCS hệ ngắn hạn và cán bộ hướng dẫn*); Tham gia đào tạo cho cán bộ nghiên cứu của Viện với chuyên đề: “Lập trình tính toán các bài toán kỹ thuật trên máy tính phục vụ nghiên cứu” (*theo Giấy xác nhận ngày 20/03/2002 đính kèm*).
 - ✓ Hướng dẫn đồ án tốt nghiệp và tham gia Hội đồng chấm tốt nghiệp (năm học 1993 – 1994) cho 02 sinh viên đại học tại Bộ môn Cơ khí ô tô, Trường Đại học Giao thông vận tải: (1) Hoàng Thế Hải, (2) Phạm Ngọc Sơn (*theo Giấy xác nhận của Trường Đại học Giao thông vận tải ngày 15/12/1995 đính kèm*); hướng dẫn đồ án tốt nghiệp và tham gia Hội đồng chấm tốt nghiệp (năm học 1993 – 1994) cho 02 sinh viên đại học Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội: (1) Nguyễn Đức Long, (2) Nguyễn Đức Hải (*theo Giấy xác nhận của Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội đính kèm*).

Ngoài ra, trong các chương trình triển khai tiến bộ kỹ thuật, đã tham gia đào tạo cán bộ kỹ thuật cho các địa phương về liên hợp máy làm đất, máy kéo, bảo dưỡng và sửa chữa động cơ, khai thác và quản lý thiết bị, máy móc. Đã đăng ký xét công nhận tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư lần thứ nhất năm 1995 tại Hội đồng Giáo sư cơ sở Viện Cơ điện nông nghiệp và Chế biến nông sản (nay là Viện Cơ điện nông nghiệp & Công nghệ sau thu hoạch thuộc Bộ NN&PTNT), không đạt ở Hội đồng Giáo sư cơ sở.

- Từ tháng 02/1999 đến tháng 07/2004: Giảng viên thỉnh giảng của Trường Đại học Hàng hải, nay là Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, các năm học: 1999 - 2000; 2000 - 2001; 2001 - 2002 (theo Hợp đồng thỉnh giảng số 02/HĐGD ngày 10/02/1999 và giấy xác nhận thanh lý của Trường Đại học Hàng hải ngày 10/03/2002); tham gia các Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp cơ sở Trường Đại học Hàng hải, hướng dẫn học viên cao học khoá 2003 – 2005 (có quyết định kèm theo). Đã đăng ký xét công nhận tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư lần thứ hai năm 2002 tại Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Hàng hải, đã được

thông qua Hội đồng Giáo sư cơ sở, không đạt ở Hội đồng Giáo sư Liên ngành Cơ khí- Động lực.

- Từ tháng 7/2004 – 7/2017: công tác tại Công ty cổ phần Vicostone với tư cách là Giám đốc, rồi Tổng Giám đốc, sau đó là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc, và từ tháng 6/2015 là Chủ tịch HĐQT, từ tháng 12/2016 là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Phụng Hoàng xanh A&A (Tập đoàn Phenikaa), là doanh nghiệp có hệ thống sản xuất công nghiệp hiện đại, tự động hoá, tôi đã giúp đỡ nhiều đoàn sinh viên lên nhà máy tham quan thực tập về các lĩnh vực quản trị công ty, hệ thống sản xuất công nghiệp, cơ điện tử, tự động hoá..., giúp cho các em sinh viên có thêm trải nghiệm chuyên môn, hiểu sâu hơn về các môn học chuyên ngành;
- Từ tháng 07 năm 2017 đến nay: là giảng viên, kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị, sau khi kiện toàn Hội đồng trường theo Luật Giáo dục đại học sửa đổi năm 2018, từ tháng 7/2020 là giảng viên kiêm Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Phenikaa. Ngoài trách nhiệm lãnh đạo Trường như được phân công, đã và đang tham gia giảng dạy các học phần: Nhập môn kỹ thuật ô tô, Thủy lực, Cơ học cơ sở II, Hình học họa hình - Vẽ kỹ thuật, Kỹ thuật điện và Phương trình vi phân;
- Đã chủ trì biên soạn đề cương chi tiết các học phần: Nhập môn kỹ thuật ô tô, Động cơ đốt trong 1&2, Cơ điện tử ô tô, Các hệ thống hỗ trợ người lái, Cảm biến và cơ cấu chấp hành trong hệ thống cơ điện tử ô tô, Cơ học cơ sở II, Thủy lực;
- Chủ biên, đồng chủ biên 03 sách giáo trình, 01 sách tham khảo: (1) Kỹ thuật động cơ ô tô; (2) Cảm biến và cơ cấu chấp hành trong hệ thống cơ điện tử ô tô; (3) Vật liệu Polymer composite - Khoa học và công nghệ; (4) Chất dẻo và Polymer composite trong công nghiệp chế tạo ô tô. Cả 04 cuốn sách trên đã được công nhận làm giáo trình/sách tham khảo dùng trong giảng dạy cho sinh viên ngành/chương trình đào tạo: Kỹ thuật ô tô, Cơ điện tử ô tô, Kỹ thuật cơ khí, Công nghệ vật liệu, Kỹ thuật hóa học.
- Đã tham gia nhiều Hội đồng chấm luận án tiến sĩ các cấp, đọc và nhận xét nhiều tóm tắt luận án tiến sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật cơ khí động lực;
- Trong quá trình giảng dạy và hướng dẫn sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh, luôn bám sát đúng mục tiêu, nội dung chương trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh luôn tuân theo đúng mọi quy định của Nhà nước về đào tạo, có chuyên môn sâu, rộng đồng thời có tư cách đạo đức tốt và lập trường tư tưởng vững vàng;
- Luôn tạo ra mối quan hệ đồng nghiệp tốt để trao đổi kinh nghiệm và cập nhật các thông tin và kiến thức chuyên môn;
- Luôn tự rèn luyện bản thân, không ngừng học hỏi, tìm hiểu, đọc sách, tạp chí khoa học trong nước và nước ngoài, nâng cao trình độ chuyên môn và ngoại ngữ, tiếp cận với kiến thức hiện đại, tự đào tạo mình để không bị lạc hậu với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, từ đó đào sâu suy nghĩ, tìm tòi phương pháp giảng dạy, đào tạo hiệu quả nhất để người học

tiếp thu được nhiều kiến thức nhất và giúp học viên hình thành cho mình một phương pháp tư duy sáng tạo, độc lập, khả năng tự nghiên cứu;

- Luôn say mê nghề nghiệp, yêu thích chuyên môn đã được đào tạo, các nhiệm vụ được giao, kết hợp tốt giữa nhiệm vụ quản lý cơ quan và nhiệm vụ đào tạo;
- Đã có đóng góp cho sự nghiệp đào tạo kỹ sư và cán bộ có trình độ sau đại học cùng chuyên ngành ở các trường đại học và các viện nghiên cứu; tham gia đào tạo ở bậc đại học và sau đại học; hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy được các trường đại học, viện nghiên cứu giao; được các sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh và đồng nghiệp yêu mến, tôn trọng;
- Hoàn thành tốt trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị, sau là Chủ tịch Hội đồng trường, chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh chiến lược phát triển Trường Đại học Phenikaa theo mô hình đổi mới sáng tạo, định hướng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ;
- Ứng viên tự đánh giá đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn và nghiệp vụ được giao, thể hiện thông qua khối lượng giảng dạy, kết quả nghiên cứu và hiệu quả lãnh đạo đơn vị hàng năm.

c. Bản thân có đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp.

d. Có lý lịch bản thân rõ ràng, không vi phạm pháp luật và chưa bị bất cứ hình thức kỷ luật nào.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 14 năm 05 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học trong đó có 03 năm cuối liên tục tính đến ngày nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khoá luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/số giờ định mức *
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	1999-2000					135		135/140/135**
2	2000-2001					135		135/135/135**
3	2001-2002					135		135/140/135**
4	2017-2018					75		75/82.5/54***
03 năm học cuối								
5	2018-2019					75		75/106.5/54***
6	2019-2020					60		60/144/54***
7	2020-2021					75		75/121.5/40.5*****

* Định mức giảng dạy đối với giảng viên:

- Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

**** Định mức giảng dạy đối với giảng viên thỉnh giảng;**

***** Định mức giảng dạy đối với giảng viên giữ chức vụ quản lý (Chủ tịch Hội đồng trường) theo thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014;**

****** Định mức giảng dạy đối với giảng viên giữ chức vụ quản lý (Chủ tịch Hội đồng trường) theo thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 07 năm 2020.**

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Nga

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

Học ĐH ☐; Tại nước: Từ năm đến năm
Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒:

- Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia HN) cấp Bằng tốt nghiệp đại học hệ tại chức số: A3634; năm cấp: 1988;

- Đã tham gia và được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học 40 tuần (04/1996-02/1997) bằng tiếng Anh về Quản lý kỹ thuật "*Engineering Management Training Course*" của Trường Đại học RMIT năm 1997;

- Đã hoàn thành chương trình và được cấp chứng chỉ bổ túc kiến thức cho nghiên cứu sinh môn Ngoại ngữ tiếng Nga tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (theo quyết định số 1646/SĐH ngày 05/05/1988 của Bộ Đại học, THCN và Dạy nghề).

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội (nay là Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia HN) cấp Bằng tốt nghiệp đại học hệ tại chức số văn bằng: A3634; năm cấp: 1988.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phạm Thanh Tâm	x			x	1994- 1995 (NCS ngắn hạn)	Viện Cơ điện nông nghiệp và Chế biến nông sản	1/6/1995
2	Phạm Văn Ngân	x			x	1995 - 1999	Viện Cơ điện nông nghiệp và Chế biến nông sản	8/6/2000
3	Nguyễn Đức Phương		x	x		2003 - 2005	Trường Đại học Hàng hải	27/4/2006

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
A. Trước khi bảo vệ luận án TS							
B. Sau khi bảo vệ luận án TS							
1	Kỹ thuật động cơ ô tô	GT	Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội, 2020, ISBN: 978-604-9982-90-3	2	Hồ Xuân Năng Đinh Ngọc Ân (đồng chủ biên)	3-333	Quyết định số 103/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 03/02/2021

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
2	Cảm biến và cơ cấu chấp hành trong hệ thống cơ điện tử ô tô	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2020, ISBN: 978-604-9955-94-5	2	Đinh Ngọc Ân Hồ Xuân Năng (đồng chủ biên)	39-106	Quyết định số 103/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 03/02/2021
3	Vật liệu Polymer Composite Khoa học và Công nghệ	GT	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2020, ISBN: 978-604-9955-70-9	4	Trần Vĩnh Diệu Hồ Xuân Năng Phạm Anh Tuấn Đoàn Thị Yến Oanh (đồng chủ biên)	113-139, 177-197, 265-269, 273-289	Quyết định số 214/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 06/04/2021
4	Chất dẻo và polymer composites trong công nghiệp chế tạo ô tô	TK	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2021, ISBN 978-604-9988-12-7	2	Hồ Xuân Năng (chủ biên)	38-211	Quyết định số 232/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 12/04/2021

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
A. Trước khi bảo vệ luận án TS				

	TT	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian thử nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
B. Sau khi bảo vệ luận án TS					
1	Nghiên cứu xác định các yếu tố cơ bản gây rung và đề xuất các biện pháp khử rung cho động cơ D12 buồng đốt trực tiếp	CN	Đề tài nhánh thuộc đề tài cấp nhà nước “Hoàn thiện thiết kế, công nghệ chế tạo động cơ D12 và các động cơ đốt trong khác do Việt Nam sản xuất” Mã số: KC-04-11	1991 - 1994	14/10/1994 Xếp loại: Đạt
2	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo máy cân bằng động các chi tiết quay dùng trong nông nghiệp	CN	Đề tài cấp Bộ (Bộ NN&PTTN)	1994 - 1995	21/12/1995 Xếp loại: Đạt
3	Nghiên cứu, tính toán xác định các tham số của hệ di động của máy kéo 4 bánh công suất 15 mã lực (bánh sắt để cày trên đất khô và trên ruộng nước nền trung bình; bánh lồng để làm đất trên ruộng nước), 01 bộ bánh sắt, 01 bộ bánh lồng, 01 bộ bừa dùng khi lồng	CN	Đề mục thuộc Đề tài cấp nhà nước “Nghiên cứu, thiết kế và công nghệ chế tạo máy kéo cỡ nhỏ bốn bánh công suất 15 mã lực” Mã số: KC- 04- 17	1992 - 1994	02/12/1994 Xếp loại: Đạt
4	Nghiên cứu công nghệ và thiết kế chế tạo dây chuyền PILOT sản xuất nhựa polyester không no (PEKN) chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh	CN	Đề tài độc lập cấp quốc gia Mã số: ĐTDL.CN-52/19	07/2019-06/2021	25/06/2021 Xếp loại: Xuất sắc
5	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo lò dưỡng hộ sản xuất đá thạch anh nhân tạo	CN	Đề tài cấp cơ sở, Mã số: UD-01-2019.01	04/2019-10/2019	03/10/2019 Xếp loại: Đạt

	TT	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian thử nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
6	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống tạo bản đồ phân giải cao 3D sử dụng cho xe tự hành	CN	Đề tài cấp cơ sở, Mã số: DA- 03.2020.01	01/2020- 07/2020	02/07/2020 Xếp loại: Đạt
7	Nghiên cứu, phát triển công nghệ xe tự hành tại Việt Nam	CN	Đề tài trọng điểm cấp cơ sở Mã số: ĐTTĐ- 04.2020.01	04/2020- 04/2023	Đang thực hiện

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
A. Trước khi bảo vệ học vị TS									
I	Tạp chí ISI/ Scopus								
II	Tạp chí quốc tế không trong danh mục ISI/Scopus								
III	Tạp chí trong nước								
1	Về đồ gá nhiệt định hình trong công nghệ chế tạo vòng găng D12 phôi ống	UMS	3	x	Tạp chí Giao thông vận tải và Bưu điện/ ISSN 0866 - 7012			Số 05, tr. 30 - 33	1991

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
2	Về khả năng bao kín của vòng găng động cơ D50	UMS	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ của bốn trường Bách khoa			Số Đặc san, tr. 44 - 49	1991
3	Thiết kế biên dạng tự do cho vòng căng D12 và dụng cụ đo phân bố áp suất	UMS	2		Tạp chí Cơ khí/ ISSN 0866 - 7055			Số 03, tr. 21 - 23	1989
IV <i>Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc tế</i>									
V <i>Kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước</i>									
4	Biểu đồ áp suất hướng kính của vòng căng D12 phôi ống	UMS	2		Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng			Tr. 232 - 237	1991
5	Về việc sử dụng cơ cấu chép hình vòng căng D50 để chế tạo vòng găng D12	UMS	2		Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng			Tr. 238 - 244	1991

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
B. Sau khi bảo vệ học vị TS									
I	Tạp chí ISI/ Scopus								
6	A numerical study of liquid compound filament contraction	HMT	5	x	Physics of Fluids/ ISSN 1089-7666 (E) 1070-6631 (P)	SCI, IF 2020 = 3.521 Q1	1	Vol. 33, issue 2, 023314 (1-13)	2021
7	Numerical study of the indentation formation of a compound droplet in a constriction	HMT	7	x	Journal of Mechanical Science and Technology/ ISSN 1738- 494X (E) 1976-3824, (P)	SCIE, IF 2020 = 1.734 Q2		Vol. 35 (4), p. 1515- 1526	2021
8	A numerical study of a liquid compound drop solidifying on a horizontal surface	HMT	3	x	International Journal of Heat and Mass Transfer/ ISSN 1879-2189 (E) 0017-9310 (P)	SCI, IF 2020 = 5.584 Q1	3	Vol. 165, Part B, 120713	2021
9	Effects of variability in experimental database on machine-learning-based prediction of ultimate load of circular concrete-filled steel tubes	UMS	2	x	Measurement/ ISSN 1873-412X (E) 0263-2241 (P)	SCIE, IF2020 = 3.927 Q1	4	Vol. 176, 109198	2021

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
10	Numerical analysis of deformation and breakup of a compound droplet in microchannels	HMT	7	x	European Journal of Mechanics/ B Fluids/ ISSN 1873-7390 (E) 0997-7546 (P)	SCI, IF2020 = 2.183 Q2		Vol.88, p. 135- 147	2021
11	A numerical study of geometrical effects on solidification of a compound droplet on a cold flat surface	HMT	8	x	Acta Mechanica/ ISSN 1619-6937 (E) 0001-5970 (P)	SCI, IF2020 = 2.698 Q1		Vol. 232, issue 10, p. 3767 -3779	2021
12	Engine performance and combustion characteristics of a direct injection compression ignition engine fueled waste cooking oil synthetic diesel	UMS	4		International Journal of Coal Science and Technology/ ISSN 2198-7823 (E) 2095-8293 (P)	ESCI/ Scopus		Vol.7 (3), p. 560- 570	2020
13	Numerical simulation of the deformation and breakup of a two-core compound droplet in an axisymmetric T-junction channel	HMT	2	x	International Journal of Heat and Fluid Flow/ ISSN 1879-2278 (E) 0142-727X (P)	SCI, IF2020 = 2.789 Q1	4	Vol. 86, 108702	2020

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
14	Experimental study on characteristics of the test engine fueled by biodiesel based Jatropa oil and traditional diesel	UMS	3	x	AIMS Energy/ ISSN 2333-8334 (E) 2333-8334 (P)	Scopus IF 2020 1.156	2	Vol. 8(6), p. 1143-1155	2020
II <i>Tạp chí quốc tế không trong danh mục ISI/Scopus</i>									
III <i>Tạp chí trong nước</i>									
15	Dynamics of a contracting fluid compound filament with a variable density ratio	HMT	7		Science and Technology Development Journal, Viet Nam National University Ho Chi Minh City/ ISSN 1859-0128			Vol. 24, No. 2, p. 1909-1917	2021
16	Effect of inertial measurement unit on creating high definition 3D map for autonomous vehicle	MAV	2	x	Journal of Science and Technology, Technical Universities/ ISSN 2734-9373			Vol. 31, issue 1, p. 33 - 40	2021

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
17	A comparison between 3D high definition maps created by photogrammetry and laser scanning applied on a autonomous vehicle	MAV	1	x	Vietnam Journal of Science and Technology, Vietnam Academy of Science and Technology/ ISSN 2525-2518			Vol.59, issue 3, p. 402-411	2021
18	Ảnh hưởng của tiêu cự và khẩu độ đến việc tạo bản đồ số 3D pointclouds cho xe tự hành	MAV	2	x	Tạp chí cơ khí Việt Nam/ ISSN 2615 - 9910			Số đặc biệt, tr. 329-335	2020
19	Thiết kế chế tạo hệ thống dựng bản đồ point cloud 3D cho xe tự lái bằng máy ảnh cảm tay	MAV	2	x	Tạp chí Cơ khí Việt Nam/ ISSN 2615 - 9910			Số 6, tr. 182-187	2020
20	Creating high - definition 3D map for autonomous vehicles with Velodyne	MAV	2	x	University of Danang J. of Science and Technology/ ISSN 1859-1531		1	Vol.18, No. 11.1, p. 44-47	2020

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
21	Nghiên cứu thời gian cháy trễ động cơ Diesel	UMS	2	x	Tạp chí Giao thông vận tải/ ISSN 0866 - 7012			Số 5, tr. 70 - 72	2003
22	Nghiên cứu cơ sở lý thuyết mô hình dòng một chiều khảo sát quá trình trao đổi khí trong động cơ diesel không tăng áp	HMT	3		Tạp chí Giao thông vận tải/ ISSN 0866 - 7012			Số 9, tr. 23 - 25, và 56 - 57	2000
23	Phương pháp phân tử hạt và việc xác lập các điều kiện biên khi sử dụng phương pháp phân tử hạt để giải bài toán khí động trong hệ thống nạp và thải động cơ diesel	HMT	3		Tạp chí Giao thông vận tải/ ISSN 0866 - 7012			Số 5, tr. 43 - 46	2000
24	Nghiên cứu thiết kế phay lồng tự hành PLTH-1,6 làm đất ruộng nước trồng lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long	KD	2		Cơ - Điện khí hóa nông nghiệp với vấn đề công nghiệp hóa hiện đại hóa nông nghiệp và Nông thôn, NXB Nông nghiệp			Tr. 140- 147	1998

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
25	Nghiên cứu mô hình động học và động lực học của bánh phay lồng tự hành khi làm đất ruộng nước	KD	3		Tạp chí Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm/ ISSN 0866 - 7020			Số 02, tr. 92 - 94	1997
26	Nghiên cứu ảnh hưởng của trọng tâm đến khả năng làm đất và điều khiển của phay lồng tự hành công suất 9-12 mã lực	KD	3		Tạp chí Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm/ ISSN 0866 - 7020			Số 03, tr. 141- 142	1997
27	Sử dụng một loại cơ cấu chép hình để chế tạo nhiều loại vòng găng khác nhau	UMS	1	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia/ ISSN 0866 - 708X			Số 01, tr. 56 - 61	1996

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
28	Phương pháp đo dao động ô tô có sử dụng máy tính	KD	3		Tạp chí Công nghiệp nặng/ ISSN 0866 - 7055			Số 02, tr. 13 - 14	1994
29	Về chất lượng vòng găng động cơ máy kéo nông nghiệp	UMS	2		Tạp chí Cơ khí ngày nay/ ISSN 0866 - 7055			Số 03, tr. 14 - 17	1993
30	Nâng cao khả năng chống liệt của vòng găng động cơ diesel D-12	UMS	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam ISSN 0866 - 708X			Số 04, tr. 27- 36	1993
31	Về độ bền đàn hồi của các loại vòng găng động cơ máy kéo nông nghiệp đang sử dụng ở nước ta	UMS	1	x	Tạp chí Nông nghiệp công nghiệp thực phẩm/ ISSN 0866 - 7020			Số 06, tr. 232 - 234	1992

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
IV. Kỹ yếu hội nghị khoa học quốc tế									
32	Enhancement of UV resistance and thermal stability of the unsaturated polyester material by introducing MHHPA fragment into the molecular skeleton	UMS	6	x	Proceedings of the 2nd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS 2020), Springer Nature, ISBN 978-3-030-69610-8 (E) 978-3-030-69609-2 (P)	Scopus		p. 428-436	2021
33	Unmanned ground Robot for COVID-19 Isolated Area in Vietnam	MAV	2	x	Proceedings of the 2nd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS 2020)	Scopus		p. 629-637	2021

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
					Springer Nature, ISBN 978-3-030- 69610-8 (E) 978-3-030- 69609-2 (P)				
34	Experimental analysis of the performance characteristics of the regenerative fuel cell system based on serpentine flow- field design	UMS	2	x	Proceedings of the 7th International Conference on Advanced Engineering and Technology (7th ICAET, IOP Conference Series 2020, ISSN 1757- 8981, 1757- 899X	Scopus		Vol. 1117, 012031	2021
35	Studying the structure of intake and exhaust pipe system of diesel engine D12 and method of increasing the filling coefficient	HMT, UMS	3	x	Proceedings of the 18 th Conference of Asean Federation of Engineering Organization CAFEO 2000 - Asean engineering Cooperation			Tập 01, tr. 554 - 558	2000

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
					for the Development in the New Millenium, Hanoi Nov. 2000				
36	Nghiên cứu lý thuyết - thực nghiệm ảnh hưởng của các nguồn rung đến mức độ rung động của động cơ D12	KD	3	x	Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị quốc tế về Công nghệ ô tô, ICAT'99			Tập 01, tr. 492 - 499	1999
37	Nghiên cứu thực nghiệm xác định nguồn cơ bản gây rung cho động cơ D12	KD	3	x	Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị quốc tế về Công nghệ ô tô, ICAT'99			Tập 01, tr. 477 - 484	1999
38	Nghiên cứu chuyển động của trượt của bánh phay lồng tự hành trên ruộng nước	KD	3		Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị quốc tế về Công nghệ ô tô, ICAT'96			Tr. 312 - 316	1996

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
39	Kết quả nghiên cứu phương trình cơ học đất để làm cơ sở lý thuyết tính toán khả năng di động và làm việc của phay lồng trên đất ruộng của đồng bằng sông Cửu Long	KD	3		Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị quốc tế về Công nghệ ô tô, ICAT'96			Tr. 332- 338	1996
40	Evaluating vibration level of D-12 engine	KD	2	x	Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị quốc tế về Công nghệ ô tô, ICAT'96			Tr. 272- 277	1996
V	Kỷ yếu Hội nghị khoa học trong nước								
41	Kết quả tính toán và vấn đề nâng cao hệ số nạp động cơ đi-ê-zen D242	HMT	3	x	Tuyển tập Công trình khoa học Trường Đại học Bách khoa Hà Nội			Phân ban Cơ khí, tr. 283- 294	2001

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
42	Một số kết quả nghiên cứu hoàn thiện hệ thống nạp thải động cơ đi-ê-zen chế tạo trong nước khi thủy hóa	HMT	4		Tuyển tập báo cáo HNKH Học viện KTQS lần thứ 13			Tập 3, tr. 271- 279	2001
43	Nghiên cứu dòng khí trong động cơ đi-ê-zen qua mô hình dòng khí hai chiều	HMT	2	x	Tuyển tập báo cáo HNKH Học viện KTQS lần thứ 13			Tập 3, tr. 30 - 38	2001
44	Biện pháp nâng cao hệ số nạp động cơ D242 Đi- ê-zen Sông Công chế tạo khi sử dụng trên tàu thuyền	HMT	4		Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị khoa học công nghệ Đại học Hàng hải lần thứ 6, Hải Phòng			Tập 2, tr. 13 - 18	2001
45	Tương tác giữa đất và mẩu bắm bánh lồng lắp trên máy kéo MTZ-50 khi làm việc trên ruộng lúa nước	KD	3		Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật toàn quốc ngành ô tô lần thứ nhất, 12/1994			Tr. 134- 139	1994

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Hướng nghiên cứu	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn theo Google scholar (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
46	Về một phương pháp xác định lực cản lăn của bánh xe chủ động của máy kéo	KD	2		Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật toàn quốc, ngành ô tô lần thứ nhất, 12/1994			Tr. 53 - 56	1994
47	Nghiên cứu một số thông số ảnh hưởng đến chi phí năng lượng và khả năng làm việc của phay lồng tự hành (công suất 6-12 mã lực) trên đất ruộng nước trồng lúa có nền yếu và trung bình ở đồng bằng sông Cửu Long	KD	2	x	Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật toàn quốc, ngành ô tô lần thứ nhất, 12/1994			Tr. 179-184	1994
48	Tính biên dạng tự do của vòng găng có đề cập đến tính chất đàn hồi phi tuyến của gang	UMS	1	x	Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ năm			Tập 2, tr. 59 - 66	1993

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **08** bài, số thứ tự: [6-11], [13], [14]. Ngoài ra, ứng viên là tác giả chính của **03** báo cáo khoa học đăng trong Kỷ yếu hội nghị quốc tế thuộc danh mục Scopus, số thứ tự: [32-34].

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày, tháng, năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Nhựa Polyeste không no chịu bức xạ tử ngoại và bền thời tiết dùng để sản xuất đá ốp lát nhân tạo và các loại vật liệu polyme compozit	Cục Sở hữu trí tuệ Bộ KHCN	Số 25362 theo Quyết định số 10836w/QĐ-SHTT ngày 29/07/2020	Tác giả chính	(03) Hồ Xuân Năng Trần Vĩnh Diệu Phạm Anh Tuấn
2	Hệ thống dưỡng hộ	Cục Sở hữu trí tuệ Bộ KHCN	Số 28473, theo Quyết định số 6552w/QĐ-SHTT ngày 26/04/2021	Tác giả chính	(02) Hồ Xuân Năng Nguyễn Hữu Chương
3	Hệ thống rô bốt tự hành ngoài trời và phương pháp điều khiển hệ thống rô bốt này	Cục Sở hữu trí tuệ Bộ KHCN	Số 27996 theo Quyết định số 3849w/QĐ-SHTT ngày 12/3/2021	Tác giả chính	(02) Hồ Xuân Năng Lê Anh Sơn

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **03**, số thứ tự: [1-3].

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/dề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
A. Chương trình đào tạo						
1	Mở ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	1. Quyết định số 167/QĐ-ĐHTT ngày 14/6/2018 về việc thành lập Tổ đề án mở ngành Kỹ thuật Ô tô	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 5629/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2018 về việc cho phép Trường Đại học Phenikaa đào tạo 3	Thành viên Tổ đề án mở ngành, phụ trách biên soạn đề cương chi tiết các học phần: Nhập môn kỹ thuật ô tô, Động cơ đốt trong 1, Động cơ đốt trong 2, Cơ điện tử ô

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
			trình độ đại học; 2. Biên bản phân công công việc.		ngành trình độ đại học	tô; tham gia biên soạn đề cương chi tiết các học phần: Kết cấu ô tô 1, Kết cấu ô tô 2, Thiết kế ô tô, Kỹ thuật sửa chữa ô tô hiện đại.
2	Mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ thạc sĩ	Tham gia	1. Quyết định số 28/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 31/01/2020 về việc thành lập Tổ đề án mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ thạc sĩ; 2. Biên bản phân công công việc.	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 489/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2021 về việc cho phép Trường Đại học Phenikaa đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí động lực trình độ thạc sĩ	Thành viên Tổ đề án mở ngành, chịu trách nhiệm: xây dựng Chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo; biên soạn đề cương chi tiết các học phần: Thiết bị và ứng dụng năng lượng gió, Kiểm định chất lượng phương tiện, Công nghệ ô tô và sự phát triển.
3	Mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ tiến sĩ	Tham gia	1. Quyết định số 29/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 31/01/2020 về việc thành lập Tổ đề án mở ngành Kỹ thuật Cơ khí động lực trình độ tiến sĩ; 2. Biên bản phân công công việc.	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 488/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2021 về việc cho phép Trường Đại học Phenikaa đào tạo ngành Kỹ thuật cơ khí động lực trình độ tiến sĩ	Thành viên Tổ đề án mở ngành, chịu trách nhiệm xây dựng: Chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo; chủ trì biên soạn đề cương chi tiết học phần Công nghệ năng lượng tái tạo; tham gia biên soạn đề cương chi tiết học phần Trao đổi nhiệt đối lưu.

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
4	Mở chương trình đào tạo Cơ điện tử ô tô thuộc ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	- Quyết định số 590/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 20/11/2020 về việc thành lập tổ phát triển chương trình đào tạo Cơ điện tử ô tô thuộc ngành Kỹ thuật ô tô độ đại học; - Biên bản phân công công việc	Trường Đại học Phenikaa	Quyết định số 58/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 25/01/2021 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của chương trình Cơ điện tử ô tô thuộc Ngành Kỹ thuật ô tô	Thành viên Tổ đề án mở Chương trình đào tạo, phụ trách biên soạn đề cương chi tiết các học phần: Nhập môn kỹ thuật ô tô, Cơ điện tử ô tô 1, Cơ điện tử ô tô 2, Cảm biến và cơ cấu chấp hành trên ô tô, Xe điện và xe tự hành; tham gia biên soạn đề cương chi tiết các học phần: Mô hình hoá và điều khiển các hệ cơ điện tử ô tô, Trang bị tiện nghi trên ô tô, Các hệ thống hỗ trợ người lái, Phần mềm điều khiển xe.
5	Rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật ô tô trình độ đại học	Tham gia	- Quyết định số 186/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 26/3/2021 về việc thành lập Hội đồng và các tổ rà soát, đánh giá, cập nhật Chương trình đào tạo; - Biên bản phân công công việc	Trường Đại học Phenikaa (Đang thực hiện rà soát)	Đang thực hiện rà soát	Thành viên tổ rà soát, phụ trách rà soát, điều chỉnh các học phần: Nhập môn kỹ thuật ô tô, Động cơ đốt trong 1, Động cơ đốt trong 2, Cơ điện tử ô tô; tham gia rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết các học phần: Kết cấu ô tô 1, Kết cấu ô tô 2, Thiết kế ô tô, Kỹ thuật sửa chữa ô tô hiện đại.

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
B. Chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu/ứng dụng KHCN của cơ sở giáo dục đại học đã đưa vào áp dụng thực tế						
1	Nghiên cứu công nghệ và thiết kế chế tạo dây chuyền PILOT sản xuất nhựa polyester không no (PEKN) chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh	CN	Quyết định số 1275/QĐ-BKHCN ngày 16/05/2019 về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ độc lập cấp quốc gia bắt đầu thực hiện từ năm 2019	Bộ Khoa học và Công nghệ, BQL khu Công nghệ cao Hoà Lạc, Tập đoàn Phenikaa	- Quyết định số 1705/QĐ-BKHCN ngày 25/06/2021 về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia; - Quyết định số 102/QĐ-CNCHL ngày 24/10/2019 về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nhựa polyester không no có khả năng chịu bức xạ UV và độ bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đa nhân tạo gốc thạch anh và vật liệu composite khác; - Quyết định số 91/QĐ-CNCHL ngày 21/07/21 v/v chấp thuận đ/c chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
2	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo lò dưỡng hồ sản xuất đá thạch anh nhân tạo	CN	Quyết định số 135/QĐ-ĐHP-KHCN ngày 23/4/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa về việc phê duyệt danh mục các đề tài cấp cơ sở định hướng ứng dụng Trường Đại học Phenikaa năm 2019	Trường Đại học Phenikaa, Tập đoàn Phenikaa	- Quyết định số 460/QĐ-ĐHP-KHCN ngày 03/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa về việc công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở định hướng ứng dụng; - Hợp đồng hợp tác chuyển giao công nghệ số 08/HĐ-CGCN/ĐHP ngày 23/4/2019; - Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng số 08/HĐ-CGCN/ĐHP ngày 18/05/2021	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



HỒ XUÂN NĂNG